TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2021/QĐ-PQTT.	*Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC KHÔNG HỦY PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét đơn yêu cầu gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa: ông Hoàng Ngọc Thành.

Các Thẩm phán: bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh và ông Nguyễn Xuân Tuấn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân TP Hà Nội tham gia phiên họp: bà Nguyễn Thị Kim Thanh- Kiểm sát viên.

Thư ký ghi biên bản phiên họp: bà Nguyễn Thị Thu Huyền- Thư ký Tòa án.

Căn cứ vào Điều 71 Luật trọng tài thương mại;

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ kèm theo:

- Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 32/20 ngày 08/4/2021 của Trung tâm trọng tài quốc tế Việt Nam (sau đây gọi tắt là VIAC) tại Hà Nội;

- Thỏa thuận hợp tác ngày 07/9/2018;

- Hợp đồng thuê khách sạn;

- Công văn 988/VIAC ngày 17/9/2020;

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty TNHH The Q C;

- Hộ chiếu của bà B.. P;

- Bản dịch Công văn ngày 22/01/2012 của Công ty TNHH The Q C;

- Công văn số 234/VIAC ngày 10/3/2021.

Sau khi xem xét Đơn yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài nộp ngày 10/5/2021 của Công ty TNHH The Q C là bị đơn trong Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 32/20 ngày 08/4/2021 VIAC tại Hà Nội giữa nguyên đơn Công ty cổ phần bến du thuyền BV và bị đơn là Công ty TNHH The Q C.

Các bên tham gia phiên họp xét đơn yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài gồm:

Bên yêu cầu: **Công ty TNHH The Q C**

Trụ sở: …..quận Tây Hồ, TP Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: bà P… B- Giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Hưng H và ông Nguyễn Minh H- Công ty Luật TNHH MTV Leadco, địa chỉ tại ….. phố Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội (ông H, ông H có mặt tại phiên tòa).

Bên liên quan: **Công ty cổ phần bến du thuyền BV**

Trụ sở: ……. huyện Khánh Sơn, tỉnh Khánh Hòa; Người đại diện theo pháp luật: ông Phạm Bình M- Giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Trọng T (địa chỉ tại ,,,,,, phường Đông Mác, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội), bà Nguyễn Thị Ánh Nt (địa chỉ ……. Mỹ Đình 2, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội) (ông T bà N có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ TRANH CHẤP

Ngày 07/9/2018, Công ty cổ phần Bến du thuyền BV (say đây gọi tắt là bên liên quan) và Công ty TNHH The Q C (sau đây gọi tắt là bên yêu cầu) ký Thỏa thuận hợp tác để bước đầu sở hữu và kinh doanh mô hình quán Bar - Cafe nước ngoài theo thỏa thuận, các bên sẽ tiếp tục ký Hợp đồng hợp tác kinh doanh cụ thể - hợp đồng BCC sau khi có đủ các điều kiện cụ thể.

Quá trình thực hiện thỏa thuận hợp tác nêu trên hai bên phát sinh tranh chấp nên bên liên quan đã khởi kiện bên yêu cầu đến VIAC để giải quyết các tranh chấp phát sinh.

Ngày 08/4/2021, Hội đồng trọng tài của VIAC (sau đây viết tắt là HĐTT) đã ban hành Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 32/20 (sau đây viết tắt là PQTT).

PQTT đã quyết định: chấp nhận một phần khởi kiện của bên liên quan, buộc bên yêu cầu thanh toán cho bên liên quan tổng số tiền là 2.310.000.000 đồng.

Không đồng ý với PQTT nêu trên, ngày 10/5/2021 bên yêu cầu nộp đơn yêu cầu hủy PQTT và đề nghị Tòa án nhân dân TP Hà Nội hủy PQTT theo quy định tại khoản 2 Điều 68 Luật trọng tài thương mại (sau đây viết tắt là Luật TTTM) với các lý do sau:

1. Thủ tục tố tụng trọng tài không phù hợp với thỏa thuận của các bên:

- HĐTT tự quyết định ngôn ngữ sử dụng trong tố tụng trọng tài Điều 11 Thỏa thuận hợp tác giữa bên yêu cầu và bên liên quan ngày 07/9/2018 quy định rõ "thủ tục trọng tài được thực hiện bằng tiếng Anh".

Tại Mục III.C.35 PQTT, HĐTT cho rằng vụ tranh chấp này không có yếu tố nước ngoài và không có bên nào là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài nên đã quyết định ngôn ngữ trọng tài là tiếng Việt. Tuy nhiên, đây là nhận định không chính xác, khiến cho quyền và lợi ích hợp pháp của bên yêu cầu bị xâm phạm nghiêm trọng, bởi vụ tranh chấp này là tranh chấp có yếu tố nước ngoài:

Tại khoản 2 Điều 663 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định quan hệ dân sự là có yếu tố nước ngoài nếu có ít nhất một trong các bên tham gia là cá nhân, pháp nhân nước ngoài; các bên tham gia đều là công dân Việt Nam, pháp nhân Việt Nam nhưng việc xác lập, thay đổi, thực hiện hoặc chấm dứt quan hệ đó xảy ra tại nước ngoài; các bên tham gia đều là công dân Việt Nam, pháp nhân Việt Nam nhưng đối tượng của quan hệ dân sự đó ở nước ngoài.

Thỏa thuận hợp tác, mục đích của bên yêu cầu và bên liên quan khi tiến hành thương thảo giao kết Thỏa thuận hợp tác là để thành lập các điểm kinh doanh Cohiba Atmosphere tại Việt Nam. Để đạt được mục đích này, các bên cần phải được Habanos S.A., tập đoàn thuộc sở hữu của Nhà nước Cuba, phê duyệt địa điểm kinh doanh và cấp Giấy phép về độc quyền phân phối các sản phẩm của Habanos S.A. tại Việt Nam ("Giấy Phép Habanos").

Như vậy, Habanos S.A một pháp nhân nước ngoài, là một bên quan trọng không thể thiếu trong Thỏa thuận hợp tác; quan hệ hợp tác giữa bên yêu cầu và bên liên quan được xác lập, thực hiện dựa trên việc chấp thuận, cấp phép của Habanos S.A. tại nước ngoài, cụ thể là Cuba; và đối tượng của quan hệ hợp tác giữa bên yêu cầu và bên liên quan là chấp thuận và cấp phép của Habanos S.A. tại nước ngoài, cụ thể là Cuba.

Do đó, tranh chấp giữa bên yêu cầu và bên liên quan là tranh chấp có yếu tố nước ngoài và tố tụng trọng tài đáng lẽ phải được tiến hành bằng tiếng Anh như quy định tại Điều 11 Thỏa thuận hợp tác. Việc HĐTT đưa ra nhận định và quyết định không chính xác về ngôn ngữ tố tụng trọng tài đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng tới quyền và lợi ích của bên yêu cầu.

Bà Betty Pallard, giám đốc là người đại diện theo pháp luật và chủ sở hữu 100% vốn điều lệ của bên yêu cầu là công dân Cộng hòa Pháp và không thông thạo tiếng Việt. Việc HĐTT quyết định ngôn ngữ trọng tài là tiếng Việt, tống đạt tất cả giấy tờ, tài liệu, thông báo bằng tiếng Việt đã cản trở quyền tham gia tố tụng của bên yêu cầu.

- HĐTT tự chỉ định trọng tài viên: Điều 11 Thỏa thuận hợp tác quy định rằng nếu các bên không thống nhất được trọng tài viên, VIAC sẽ chỉ định trọng tài viên.

Điều 13 Quy tắc VIAC quy định rằng trừ khi các bên có thỏa thuận khác, trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày bị đơn nhận được thông báo, Đơn khởi kiện, thỏa thuận trọng tài và các tài liệu khác có liên quan, các bên phải thống nhất chọn Trọng tài viên duy nhất hoặc yêu cầu Trung tâm chỉ định Trọng tài viên duy nhất và phải thông báo cho Trung tâm. Trong trường hợp tên của người được chọn làm Trọng tài viên duy nhất không có trong danh sách Trọng tài viên thì các bên phải thông báo cho Trung tâm địa chỉ liên lạc của Trọng tài viên này. Trong trường hợp Trung tâm không nhận được thông báo này, trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày hết thời hạn 30 ngày nêu trên, Chủ tịch Trung tâm ra quyết định chỉ định Trọng tài viên duy nhất.

Như vậy, theo thỏa thuận của các bên và Quy tắc VIAC nêu trên, bên yêu cầu và bên liên quan đáng lẽ phải được tiến hành thỏa thuận lựa chọn Trọng tài viên duy nhất để giải quyết tranh chấp. Nếu các bên không thể thống nhất được Trọng tài viên, thì quyền chỉ định Trọng tài viên của VIAC mới phát sinh.

Trên thực tế, bên yêu cầu và bên liên quan chưa từng tiến hành thỏa thuận để lựa chọn Trọng tài viên giải quyết tranh chấp. Bên liên quan đã tự ý gửi đơn khởi kiện tới VIAC, trong đó đề nghị VIAC chỉ định một Trọng tài viên để giải quyết tranh chấp.

Theo đúng thỏa thuận của các bên và Quy tắc VIAC, VIAC đáng lẽ phải từ chối đề nghị này của bên liên quan và yêu cầu các bên tự thỏa thuận với nhau trước khi yêu cầu VIAC chỉ định Trọng tài viên. Tuy nhiên, ngay sau khi nhận được đơn khởi kiện từ bên liên quan, VIAC đã ban hành Công văn số 988/VIAC ngày 17/9/2020, tự ấn định thời hạn 30 ngày để bên yêu cầu đưa ra ý kiến đồng ý hay từ chối thẩm quyền chỉ định Trọng tài viên của VIAC, bỏ qua hoàn toàn quyền thỏa thuận giữa các bên về việc chỉ định Trọng tài viên. Bên yêu cầu lẽ ra đã có thời gian, cơ hội và có sự suy xét đề nghị bên liên quan để thực hiện các quyền này trước khi từ bỏ quyền hoặc trao cho VIAC quyền chỉ định Trọng tài viên. Hành vi này đã tước đi quyền trao đổi và thỏa thuận lựa chọn Trọng tài viên của bên yêu cầu, làm ảnh hưởng nghiêm trọng tới quyền và lợi ích hợp pháp của bên yêu cầu.

- Thủ tục tố tụng trọng tài trái với các quy định Luật TTTM, HĐTT không gửi đơn khởi kiện đúng thời hạn: tại Điều 8 Quy tắc VIAC và Điều 32 Luật TTTM quy định rằng VIAC có nghĩa vụ gửi Đơn khởi kiện và các tài liệu liên quan cho bị đơn trong vòng 10 ngày kể từ ngày VIAC nhận được Đơn khởi kiện.

Theo Mục I.1 PQTT, VIAC nhận được Đơn khởi kiện từ bên liên quan vào ngày 24/8/2020. Theo đó, VIAC phải gửi Đơn khởi kiện và các tài liệu liên quan cho bên liên quan trước ngày 03/9/2020.

Tuy vậy, phải tới ngày 17/9/2020, VIAC mới gửi và phải tới ngày 19/9/2020, bên yêu cầu nhận được các tài liệu đó. Đây là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trọng tài, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của bên yêu cầu trong việc tiến hành các bước pháp lý cần thiết để giải quyết tranh chấp như nghiên cứu hồ sơ, liên hệ Luật sư, chuẩn bị tài liệu, xác định nhân chứng.

- HĐTT từ chối yêu cầu hoãn phiên xử của bên yêu cầu: Điều 26 Quy tắc VIAC và Điều 57 Luật TTTM quy định rằng nếu có lý do chính đáng, một bên hoặc các bên có thể yêu cầu HĐTT hoãn phiên họp giải quyết vụ tranh chấp.

Ngày 09/3/2021, bên yêu cầu gửi Văn thư số 09032021/CV tới VIAC đề nghị xin hoãn phiên họp với lý do đang trong quá trình tập hợp và dịch thuật hồ sơ. Điều này trước tiên xuất phát từ việc HĐTT đã quyết định rằng ngôn ngữ tố tụng trọng tài là tiếng Việt, thay vì là tiếng Anh như thỏa thuận của các bên, khiến bên yêu cầu mất rất nhiều thời gian để tập hợp và dịch thuật toàn bộ bằng chứng cho quá trình trao đổi hợp tác từ tiếng Anh sang tiếng Việt. Thêm vào đó, do HĐTT không gửi Đơn khởi kiện đúng thời hạn, nên bên yêu cầu không thể đáp ứng được thời gian như HĐTT đưa ra.

Ngày 10/3/2021, HĐTT ban hành Công văn số 234/VIAC từ chối yêu cầu hoãn phiên họp của bên yêu cầu với nhận định đã trao cho cả nguyên đơn và bị đơn đầy đủ thời gian, cơ hội để xuất trình tài liệu, chứng cứ và rằng bị đơn đã không tiến hành xin hoãn trong một khoảng thời gian hợp lý.

Quy tắc VIAC cũng như Luật TTTM không hề quy định các bên phải xin hoãn phiên họp trong một khoảng thời gian hợp lý. Ngược lại, Điều 26 Quy tắc VIAC và Điều 57 Luật TTTM quy định rằng nếu không kịp xin hoãn trong vòng 07 ngày làm việc trước khi mở phiên họp, thì bên yêu cầu sẽ chịu mọi chi phí phát sinh cho việc hoãn phiên họp. Điều này nghĩa là Quy tắc VIAC cũng như Luật TTTM hoàn toàn cho phép việc yêu cầu hoãn phiên xử đến phút cuối.

Bởi vậy, việc HĐTT từ chối yêu cầu hoãn phiên họp của bị đơn là hoàn toàn trái với Quy tắc VIAC và Luật TTTM.

Với các cơ sở pháp lý nêu trên, bên yêu cầu đề nghị Hội đồng xét đơn tuyên hủy PQTT để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bên yêu cầu.

Bên liên quan do người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Bên yêu cầu đề nghị Tòa án tuyên hủy PQTT của VIAC với lý do đây là vụ tranh chấp có yếu tố nước ngoài, các bên đã thỏa thuận chọn tiếng Anh làm ngôn ngữ tố tụng trọng tài nhưng HĐTT chọn tiếng Việt để giải quyết tranh chấp và trong quá trình giải quyết tranh chấp HĐTT có sai phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng trọng tài nên yêu cầu hủy PQTT mà bên yêu cầu nêu ra là không có cơ sở, bởi vì:

- Đây không phải là vụ tranh chấp có yếu tố nước ngoài vì không tồn tại bất kỳ một yếu tố nước ngoài trong mối quan hệ thỏa thuận hợp tác giữa hai Công ty.

Hai doanh nghiệp đều là các pháp nhân Việt Nam. Cả hai Công ty đều hoạt động kinh doanh tại Việt Nam và không bên nào là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Đối tượng của thỏa thuận hợp tác là dự án kinh doanh tại Việt Nam và việc ký thỏa thuận hợp tác cũng được thực hiện tại Việt Nam.

Giám đốc (người đại diện pháp luật) của bên yêu cầu là người có quốc tịch Việt Nam, sử dụng thông thạo tiếng Việt trong suốt quá trình đàm phán, trao đổi và ký kết việc hợp tác kinh doanh cũng như trong quá trình tham gia tố tụng tại VIAC.

Khoản 1 Điều 10 Luật TTTM quy định đối với tranh chấp không có yếu tố nước ngoài, ngôn ngữ sử dụng trong tố tụng trọng tài là tiếng Việt, trừ trường hợp tranh chấp mà ít nhất một bên là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Điều 23 Quy tắc tố tụng trọng tài của VIAC cũng quy định đối với vụ tranh chấp không có yếu tố nước ngoài, ngôn ngữ trọng tài là tiếng Việt. Vì vậy, việc Trọng tài xem xét và đã quyết định sử dụng tiếng Việt để giải quyết tranh chấp trong vụ việc này là đúng quy định pháp luật.

Hơn nữa, VIAC cũng đã rất thận trọng, khách quan trong việc xác định và quyết định dùng tiếng Việt trong quá trình tố tụng. Để có căn cứ xác định ngôn ngữ trọng tài, VIAC đã có văn bản số 1328/VIAC ngày 31/12/2020 gửi bên yêu cầu và bên liên quan đề nghị cung cấp thông tin xác định nguyên đơn, bị đơn có hay không phải là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, đồng thời đề nghị các bên gửi văn bản nêu ý

kiến về ngôn ngữ trọng tài được áp dụng. Theo đó, bên liên quan đã có văn bản gửi VIAC vào ngày 14/1/2021 để đề nghị được sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt trong quá trình tố tụng giải quyết tranh chấp. Các tài liệu các bên gửi cho VIAC cũng đã thể hiện vụ tranh chấp này không có yếu tố nước ngoài và không có bên nào là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Chúng tôi nhận thấy quá trình giải quyết tranh chấp của VIAC không hề có bất cứ sai phạm nào về thủ tục tố tụng trọng tài. Mọi quy trình, thủ tục đều tuân thủ các quy định của Luật TTTM và Quy tắc tố tụng trọng tài của VIAC. Không những thế, chúng tôi cũng cho rằng bên yêu cầu đã mất quyền phản đối, hủy bỏ PQTT dựa trên các lý do về thủ tục tố tụng trọng tài. Khoản 1 Điều 6 Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP hướng dẫn thi hành một số điều khoản của Luật TTTM đã quy định rõ trường hợp một bên phát hiện có vi phạm quy định Luật TTTM hoặc của thỏa thuận trọng tài mà vẫn tiếp tục thực hiện tố tụng trọng tài và không phản đối với HĐTT, Trung tâm trọng tài những vi phạm đó trong thời hạn do Luật TTTM quy định thì mất quyền phản đối tại trọng tài hoặc tại Tòa án đối với những vi phạm đã biết đó. Trường hợp Luật TTTM không quy định thời hạn thì thời hạn được xác định theo thỏa thuận của các bên hoặc quy tắc tố tụng trọng tài. Trường hợp các bên không thỏa thuận hoặc quy tắc tố tụng trọng tài không quy định thì việc phản đối phải được thực hiện trước thời điểm HĐTT tuyên phán quyết.

Như vậy, đây không phải là vụ tranh chấp có yếu tố nước ngoài, việc VIAC sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt để giải quyết vụ việc tranh chấp này là phù hợp với quy định pháp luật và Quy tắc trọng tài của VIAC. Quá trình xét xử của VIAC cũng hoàn toàn tuân thủ pháp luật và không có các vi phạm.

Theo quy định tại Điều 68 Luật TTTM, thì việc bên yêu cầu hủy PQTT là không có căn cứ. Chúng tôi đề nghị Tòa án ra quyết định không hủy PQTT.

Tại phiên họp xét đơn yêu cầu hủy PQTT:

Bên yêu cầu do người đại diện theo ủy quyền trình bày lại nội dung đã nêu trong Đơn yêu cầu hủy PQTT và đề nghị Hội đồng xét đơn hủy PQTT tài do vi phạm quy định tại điểm d khoản 2 Điều 68 Luật TTTM được quy định trong Bộ luật dân sự và Luật Thương mại.

Bà P… B là người đại diện theo pháp luật của bên yêu cầu trình bày bằng tiếng Việt là bà có hai quốc tịch là Pháp và Việt Nam, bà nhất trí với nội dung của những người đại diện theo ủy quyền đã trình bày. Bà Pallard Betty cho rằng bản thân bà bị giới hạn bởi ngôn ngữ nên quyền lợi của mình bị xâm hại bởi PQTT. Tố tụng trong tài có nhiều vi phạm nên đề nghị Hội đồng xét đơn hủy PQTT.

Bên liên quan giữ nguyên quan điểm đã trình bày tại Tòa án trong quá trình chuẩn bị giải quyết Đơn yêu cầu hủy PQTT và đề nghị Hội đồng xét đơn không chấp nhận Đơn của bên yêu cầu. Buộc bên yêu cầu chấp hành nghiêm chỉnh PQTT.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: về đơn yêu cầu huỷ PQTT nộp đúng thời gian Luật định. Bên yêu cầu đã nộp lệ phí xét đơn nên việc thụ lý việc kinh doanh thương mại là đúng quy định của pháp luật.

Hội đồng xét đơn đã tuân thủ đúng quy định pháp luật tố tụng, đương sự đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ việc: các vấn đề bên yêu cầu đưa ra là hai bên khi ký kết hợp đồng có thỏa thuận, nhưng HĐTT không tôn trọng thỏa thuận của các bên là vi phạm nguyên tắt cơ bản của pháp luật Việt Nam. Căn cứ này của bên yêu cầu đưa ra là không có căn cứ pháp luật, bên yêu cầu đã nêu lại nội dung vụ tranh chấp đã được HĐTT xem xét và đã có lập luận trong Phán quyết. Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét đơn không chấp nhận Đơn yêu cầu hủy PQTT vì PQTT đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

XÉT THẤY

Sau khi xem xét Đơn yêu cầu hủy PQTT và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc, ý kiến của những người được Tòa án triệu tập đến phiên họp và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội, Hội đồng xét đơn nhận định:

Về tố tụng: ngày 08/4/2021, VIAC ban hành Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 32/20, ngày 08/5/2021 là ngày thứ bảy nên ngày 10/5/2021 bên yêu cầu nộp đơn yêu cầu hủy PQTT theo quy định tại khoản 2 Điều 31 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm g khoản 2, khoản 3 Điều 7 và Điều 69 Luật TTTM, việc nộp đơn yêu cầu hủy PQTT là trong thời hạn và Tòa án nhân dân TP Hà Nội tiến hành thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

Về nội dung: xét các căn cứ mà bên yêu cầu đưa ra là PQTT trái với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 68 Luật TTTM, Hội đồng xét đơn nhận thấy:

- Bên yêu cầu cho rằng PQTT trái với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 68 Luật TTTM vì đây là vụ tranh chấp có yếu tố nước ngoài, các bên đã thỏa thuận chọn tiếng Anh làm ngôn ngữ tố tụng trọng tài nhưng HĐTT chọn tiếng Việt để giải quyết tranh chấp. Hội đồng xét thấy, theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Luật TTTM đối với tranh chấp không có yếu tố nước ngoài, ngôn ngữ sử dụng trong tố tụng trọng tài là tiếng Việt, trừ trường hợp tranh chấp mà ít nhất một bên là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Điều 23 Quy tắc tố tụng trọng tài của VIAC cũng quy định đối với vụ tranh chấp không có yếu tố nước ngoài, ngôn ngữ trọng tài là tiếng Việt.

Để có căn cứ xác định ngôn ngữ trọng tài, VIAC đã có Văn bản số 1328/VIAC ngày 31/12/2020 gửi bên yêu cầu và bên liên quan đề nghị cung cấp thông tin xác định nguyên đơn, bị đơn có hay không phải là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài,

đồng thời đề nghị các bên gửi văn bản nêu ý kiến về ngôn ngữ trọng tài được áp dụng trong vụ tranh chấp, thời hạn để các bên thực hiện các yêu cầu trên không muộn hơn ngày 14/01/2021.

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc thể hiện đây không phải là vụ tranh chấp có yếu tố nước ngoài vì không tồn tại bất kỳ một yếu tố nước ngoài nào trong mối quan hệ thỏa thuận hợp tác giữa hai công ty.

Hai doanh nghiệp đều là các pháp nhân Việt Nam, hoạt động kinh doanh tại Việt Nam và không bên nào là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Đối tượng của thỏa thuận hợp tác là dự án kinh doanh tại Việt Nam và việc ký thỏa thuận hợp tác cũng được thực hiện tại Việt Nam.

Người đại diện pháp luật của bên yêu cầu là người có quốc tịch Việt Nam, sử dụng thông thạo tiếng Việt trong suốt quá trình đàm phán, trao đổi và ký kết về việc hợp tác kinh doanh cũng như trong quá trình tham gia tố tụng tại VIAC.

Như vậy, trong toàn bộ quá trình tố tụng tại VIAC, bên yêu cầu đều nhận được các văn bản tố tụng của VIAC và không có văn bản thể hiện việc phản đối VIAC sử dụng tiếng Việt để giải quyết tranh chấp mà chỉ trình bày tại VIAC trong buổi làm việc. Vì vậy, Trọng tài xem xét và đã quyết định sử dụng tiếng Việt để giải quyết tranh chấp trong vụ việc này là đúng quy định pháp luật.

- Bên yêu cầu cho rằng HĐTT tự chỉ định Trọng tài viên là vi phạm tố tụng trọng tài, tuy nhiên tại Điều 11 Thỏa thuận hợp tác quy định rằng nếu các bên không thống nhất được Trọng tài viên, VIAC sẽ chỉ định Trọng tài viên.

Điều 13 Quy tắc tố tụng trọng tài của VIAC quy định rằng trừ khi các bên có thỏa thuận khác, trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày bị đơn nhận được thông báo, Đơn khởi kiện, thỏa thuận trọng tài và các tài liệu khác có liên quan, các bên phải thống nhất chọn Trọng tài viên duy nhất hoặc yêu cầu Trung tâm chỉ định Trọng tài viên duy nhất và phải thông báo cho Trung tâm. Trong trường hợp tên của người được chọn làm Trọng tài viên duy nhất không có trong danh sách Trọng tài viên thì các bên phải thông báo cho Trung tâm địa chỉ liên lạc của Trọng tài viên này. Trong trường hợp Trung tâm không nhận được thông báo này, trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày hết thời hạn 30 ngày nêu trên, Chủ tịch VIAC ra quyết định chỉ định Trọng tài viên duy nhất.

Theo Thông báo số 988/VIAC ngày 17/9/2020 của VIAC, tại mục 2.2 của thông báo đã nêu là đề nghị bị đơn trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày nhận được thông báo này, thực hiện bị đơn phải gửi tới VIAC văn bản ý kiến đồng ý hay từ chối yêu cầu VIAC chỉ định Trọng tài viên quy nhất giải quyết vụ tranh chấp. Trong trường hợp bị đơn không đồng ý, đề nghị bị đơn thống nhất với nguyên đơn về việc chọn Trọng tài viên duy nhất và phải thông báo cho VIAC trong thời hạn 30 ngày nêu trên... Trong trường hợp VIAC không nhận được thông báo này, trong

thời hạn 07 ngày kể từ ngày hết thời hạn 30 ngày nêu trên, Chủ tịch VIAC ra quyết định chỉ định Trọng tài viên duy nhất.

Theo đúng quy định của Quy tắc tố tụng trọng tài của VIAC, VIAC không nhận được bất kỳ thông báo nào từ các bên về việc thống nhất chọn cũng như yêu cầu chỉ định Trọng tài viên nên VIAC đã chỉ định Trọng tài viên là đúng quy định tại Điều 13 Quy tắc tố tụng trọng tài của VIAC nên việc bên yêu cầu cho rằng HĐTT đã tự chỉ định Trọng tài viên là vi phạm thủ tục tố tụng trọng tài là không có căn cứ.

- Bên yêu cầu cho rằng HĐTT không cho hoãn phiên họp là vi phạm tố tụng, tuy nhiên đối chiếu với các quy định Quy tắc tố tụng trọng tài của VIAC thì HĐTT đã thực hiện đúng các quy định, cụ thể HĐTT ban hành Công văn số 234/VIAC từ chối yêu cầu hoãn phiên họp của bên yêu cầu với nhận định đã trao cho cả nguyên đơn và bị đơn đầy đủ thời gian, cơ hội để xuất trình tài liệu, chứng cứ.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét đơn thấy yêu cầu hủy PQTT của bên yêu cầu là không có căn cứ để hủy PQTT theo quy định của pháp luật.

Về lệ phí: bên yêu cầu phải chịu lệ phí xét đơn yêu cầu hủy PQTT theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 2 Điều 31, Điều 414 và Điều 415 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 3, 7, 13, 68, 69, 71 và 72 Luật trọng tài thương mại;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài của Công ty TNHH The Q Cvụ tranh chấp số 32/20 ngày 08/4/2021 của Trung tâm trọng tài quốc tế Việt Nam tại Hà Nội về việc giải quyết vụ tranh chấp, giữa:

Nguyên đơn: **Công ty cổ phần bến du thuyền BV**

Trụ sở: ……., huyện Khánh Sơn, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: **Công ty TNHH The Q Chemistry**

Trụ sở: …… quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

2. Về lệ phí: Công ty TNHH The Q C phải chịu 500.000 (năm trăm nghìn) đồng lệ phí yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai số 0229 ngày 07/7/2021 của Cục thi hành án dân sự TP Hà Nội.

3. Quyết định này là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, các bên đương sự, Hội đồng trọng tài không có quyền khiếu nại, kháng cáo, Viện kiểm sát không có quyền kháng nghị.

Nơi nhận:
- Các bên đương sự;
- Hội đồng trọng tài VIAC;
- Cục THADS TP. Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ, VP, HCTP, TKT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT ĐƠN YÊU CẦU
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Hoàng Ngọc Thành